NGHIÊN CỨU VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY ĐỘNG CƠ HỌC TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG DU LỊCH HUẾ

ThS. Phạm Thị Diễm Trang
ThS. Dương Thị Hồng Phúc

TÓM TẮT: Trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay, Tiếng Anh trở thành một phương tiện giao tiếp quan trọng và là ngôn ngữ được sử dụng phổ biến trong mọi lĩnh vực, ngành nghề của xã hội. Chính vì tầm quan trọng của Tiếng Anh, đa phần các trường cao đẳng, đại học tại Việt Nam đều đưa Tiếng Anh vào giảng dạy tại trường nhằm giúp sinh viên có cơ hội tìm được việc làm tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước sau khi tốt nghiệp. Để đào tạo được nguồn nhân lực có trình độ Tiếng Anh đáp ứng tiêu chí tuyển dụng của doanh nghiệp, trước hết các trường phải nắm bắt được động cơ học Tiếng Anh của người học. Trên cơ sở đó, các trường có thể định hướng và có phương pháp dạy- học phù hợp giúp sinh viên cảm thấy hứng thú với việc học Tiếng Anh và phát huy tối đa năng lực giao tiếp Tiếng Anh của bản thân. Trong phạm vi bài viết này, nhóm tác giả tập trung nghiên cứu động cơ học Tiếng Anh của sinh viên trường Cao Đẳng Du lịch Huế để từ đó đề xuất giải pháp nhằm thúc đẩy động cơ học của sinh viên, giúp nâng cao năng lực giao tiếp Tiếng Anh cho sinh viên đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Từ khoá: động cơ, động cơ học Tiếng Anh, năng lực giao tiếp

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế hiện nay, Tiếng Anh trở thành một phương tiện giao tiếp quan trọng giữa các quốc gia, các dân tộc và là chìa khóa để phát triển và thành công. Trong chuyến thăm Việt Nam năm 2007, sau khi biết được hầu hết học sinh Việt Nam chỉ tập trung học Ngữ pháp tiếng Anh và xem đây như một môn học chứ không phải một kỹ năng cần thiết, cố Thủ tướng Singapore- ông Lý Quang Diệu đã cảnh báo nếu tất cả sinh viên Việt Nam sau này chỉ có thể đọc thôi mà không thể nghe và nói Tiếng Anh trôi chảy thì việc tụt hậu chắc chắn sẽ xảy ra. Tiếng Anh chính là công cụ hữu hiệu giúp cho người lao động tiếp thu thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến và học hỏi kinh nghiệm của các nước phát triển trên thế giới về lĩnh vực chuyên ngành của mình. Sử dụng được Tiếng Anh sẽ giúp con người có hiểu biết sâu sắc hơn về nền văn minh thế giới, mở rộng mối quan hệ hợp tác, giao lưu và phát triển bản thân. Khi người lao động có vốn Tiếng Anh tốt, họ sẽ đón nhận được nhiều cơ hội có việc làm tốt và giúp tăng chất lượng cuộc sống của chính mình.

Ngày nay, việc kinh doanh giao thương không chỉ gói gọn trong một quốc gia hay một vùng lãnh thổ nào mà cần có sự hợp tác với rất nhiều nước, nhiều khu vực trên thế giới. Để giao tiếp được với nhau, Tiếng Anh được chọn là ngôn ngữ trung gian phổ biến. Do đó, ngoài bằng cấp và kinh nghiệm, doanh nghiệp khi tuyển dụng nhân sự thường đòi hỏi ứng viên phải biết sử dụng Tiếng Anh cũng là điều dễ hiểu. Bên cạnh yêu cầu về bằng cấp chứng chỉ Tiếng Anh nhiều đơn vị tuyển dụng thường phỏng vấn trực tiếp bằng Tiếng Anh để đo năng lực sử dụng Tiếng Anh thật sự của ứng viên. Nếu sinh viên ra trường không thành thạo tiếng Anh thì sẽ gặp trở ngại ngay từ vòng phỏng vấn, đặc biệt nếu người phỏng vấn là người nước ngoài hoặc người thường xuyên sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp công việc. Như vậy, mơ ước được

làm việc trong các công ty quốc tế với mức lương hấp dẫn sẽ không bao giờ trở thành hiện thực. Hiện nay, khi Việt Nam mở cửa hợp tác với nhiều nước trên thế giới, bên cạnh các doanh nghiệp trong nước, Việt Nam còn có sự hiện diện của nhiều công ty quốc tế. Đây chính là cơ hội vàng cho sinh viên Việt Nam ứng tuyển vào các công ty này. Tuy nhiên, các công ty quốc tế hoạt động ở Việt Nam cũng kéo theo những nhà lãnh đạo, quản lý cấp cao, những nhân viên có chuyên môn người nước ngoài đến Việt Nam làm việc. Nếu sinh viên Việt Nam không có vốn Tiếng Anh thì khó lòng làm việc được trong môi trường mang tính chuyên nghiệp và cạnh tranh cao như vậy.

Bên cạnh việc mang lại cơ hội để có việc làm tốt, tăng khả năng cạnh tranh, Tiếng Anh còn giúp tăng chất lượng cuộc sống của con người. Vào tháng 9/2014, công ty nghiên cứu thị trường TITA Research (Việt Nam) đã thực hiện nghiên cứu trên 200 doanh nghiệp Việt Nam và 200 doanh nghiệp nước ngoài hoặc liên doanh. Kết quả cho thấy, nếu hai ứng viên có trình độ chuyên môn như nhau cùng ứng tuyển vào một vị trí, nhà tuyển dụng sẵn sàng trả mức lương cao hơn từ 6% (cấp bậc sinh viên mới ra trường) đến 22% (cấp bậc giám đốc) cho ứng viên giỏi Tiếng Anh hơn. Ngoài ra, nhân viên nói Tiếng Anh lưu loát còn có nhiều cơ hội thăng tiến và chuyển sang làm việc ở nhóm công ty trả lương cao hơn. Với cùng một vị trí, mức lương của nhân viên giỏi Tiếng Anh nhiều hơn 4 triệu-24 triệu đồng mỗi tháng so với nhân viên kém Tiếng Anh. Như vậy, với mức lương cao hơn, chất lượng cuộc sống của nhóm nhân viên giỏi Tiếng Anh sẽ cao hơn nhóm nhân viên viên kém Tiếng Anh.

Chính vì tầm quan trọng của Tiếng Anh trong việc tìm kiếm các cơ hội việc làm cho sinh viên, Trường Cao đẳng du lịch Huế ngày càng quan tâm và chú trọng vào việc dạy học tiếng Anh trong nhà trường. Để giúp sinh viên sử dụng hiệu quả Tiếng Anh trong giao tiếp phục vụ công việc tương lai, nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường là nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh tại trường. Để thực hiện được việc đó, động cơ học Tiếng Anh của sinh viên được nghiên cứu trên cơ sở khảo sát lấy ý kiến từ sinh viên để tìm ra giải pháp hữu hiệu nhằm thúc đẩy động cơ học Tiếng Anh của sinh viên theo hướng tích cực và phù hợp với sinh viên của trường Cao đẳng Du lịch Huế thật sự là cần thiết.

II. NỘI DUNG

1 Khái niệm về động cơ

Trong dạy học nói chung và dạy Tiếng Anh nói riêng, khái niệm động cơ học tập thường gắn liền với kết quả học tập. Rõ ràng, với một sinh viên đạt kết quả học tập tốt, người đó sẽ được nhận xét là có động cơ học tập đúng đắn và ngược lại. Trong thực tế nhiều công trình nghiên cứu đã chứng minh được rằng động cơ học tập có mối liên quan chặt chẽ với kết quả học tập. Dornyei và Skehan (2003) cho rằng “động cơ là khái niệm được sử dụng để lý giải tại sao một người lại quyết định làm một việc gì, người đó sẵn sàng theo đuổi công việc đó trong khoảng thời gian bao lâu và người đó phải nỗ lực như thế nào để đạt được việc làm mong muốn”. Cũng theo mạch tư duy như vậy, Pintrich và Schunk (2002) đưa ra khái niệm tổng hợp về động cơ: “động cơ là một quá trình trong đó hoạt động có mục đích luôn được thôi thúc và duy trì. Theo Pintrich và Schunk, động cơ là một quá trình chứ không phải là một sản phẩm bởi vì động cơ không quan sát được và động cơ chỉ có thể được suy luận từ các hành vi như sự lựa chọn công việc, sự kiên trì và nỗ lực hoàn thành công việc đó. Hai khái niệm nêu trên về động cơ dường như còn rất chung chung, chưa có sự liên hệ tới quá trình dạy học. Garder (1985) cùng các cộng sự định nghĩa động cơ theo hướng liên hệ tới quá trình học ngoại ngữ như sau “động cơ là

sự kết hợp của sự nỗ lực và niềm ước ao mong muốn đạt được mục đích của việc học ngoại ngữ cùng với thái độ tích cực của người học đối với một ngôn ngữ mới". Ellis (1994) có cùng quan điểm với Gardner khi cho rằng "động cơ học ngoại ngữ liên quan tới nỗ lực của người học trong việc tiếp thu ngôn ngữ nhằm thỏa mãn nhu cầu và mong muốn học tập của họ"

2. Các yếu tố liên quan đến động cơ

Theo William và Burden (1997), thành tố cấu thành động cơ bao gồm các yếu tố bên trong và các yếu tố bên ngoài. Các tác giả cho rằng các yếu tố này có mối quan hệ qua lại và tác động ảnh hưởng lẫn nhau. Đối với giáo viên, việc tìm hiểu và nắm được các thành tố cấu thành động cơ là rất cần thiết, có ý nghĩa định hướng cho công tác giảng dạy nhằm mục đích duy trì và tạo hứng thú học tập cho người học

Bảng 1. Sơ đồ cấu trúc động cơ của William và Burden (1997)

Yếu tố bên trong (Internal factors)	**Yếu tố bên ngoài (External factors)**
- Hứng thú hoạt động bên trong: Khêu gợi trí tò mò Mức độ thử thách *- Nhận thức về giá trị của hoạt động:* Sự phù hợp cá nhân Đoán trước giá trị của sản phẩm Giá trị của đóng góp cá nhân vào sản phẩm *- Ý thức về quan hệ nhân quả:* Nguyên nhân Sản phẩm đầu ra Khả năng đặt ra mục tiêu *- Sự làm chủ:* Cảm nhận về khả năng Ý thức về việc phát triển các kỹ năng Sự tự đánh giá *- Quan niệm cá nhân:* Ý thức về điểm mạnh và hạn chế của cá nhân về các kỹ năng yêu cầu Định nghĩa mang tính cá nhân và đánh giá về sự thành công, thất bại *- Thái độ:* Đối với việc học ngôn ngữ nói chung Đối với ngôn ngữ đích Đối với cộng đồng và nền văn hóa của ngôn ngữ đích *- Các yếu tố ảnh hưởng khác:* Niềm tin Sự lo lắng và sợ hãi *- Độ tuổi và giai đoạn phát triển*	*- Những người có liên quan đặc biệt:* Cha mẹ Giáo viên Bạn học *- Bản chất của sự tương tác:* Kinh nghiệm học tập Bản chất và mức độ phản hồi Phần thưởng Bản chất và mức độ khen Sự trừng phạt và thương lượng *- Môi trường học tập:* Sự tiện nghi Tài liệu học tập Thời gian học tập Biên chế lớp học và uy tín của trường học *- Hoàn cảnh khác:* Hệ thống giáo dục của địa phương Các mối quan tâm đan xen Các chuẩn mực về văn hóa Kỳ vọng và thái độ của xã hội

Xuất phát từ thực tiễn dạy học, thông qua quan sát sư phạm và kết quả học tập môn Tiếng Anh của sinh viên trường Đại học Sư phạm nghệ thuật Trung ương, Nguyễn Thanh Dung (2013) chỉ ra rằng những yếu tố có ảnh hưởng lớn đến hứng thú học tập của sinh viên bao gồm: sự thiếu tự tin trong giờ học Tiếng Anh; phương pháp giảng dạy của giáo viên; tài liệu học tập và môi trường học tập. Đề cập đến động cơ học tập Tiếng Anh của sinh viên trường Đại học Quốc gia Hà Nội, trong nghiên cứu của mình, Hoàng Văn Vân (2008) cho biết sinh viên có mục đích, nhu cầu và mong muốn học Tiếng Anh hết sức đa dạng. Theo Hoàng Văn Vân (2008), xử lý đúng mối quan hệ giữa mục đích, động cơ, nhu cầu và mong muốn học Tiếng Anh của sinh viên, kết hợp với việc hướng họ theo đích của môn học, cho họ biết những mục tiêu đặt ra trong từng giai đoạn học tập, thiết kế được những nội dung dạy học phong phú và sử dụng phương pháp dạy học phù hợp nhất định sẽ giúp nâng cao chất lượng học Tiếng Anh của sinh viên. Nguyễn Thị Tuyết (2019) cũng chỉ ra rằng động cơ học tập Tiếng Anh của sinh viên khác nhau dẫn đến sinh viên có nhận thức về tầm quan trọng của tiếng Anh khác nhau. Điều này dẫn đến với cùng một nội dung và phương pháp giảng dạy nhưng mức độ tiếp thu và thực hành của từng sinh viên trong một lớp học có sự chênh lệch, khác biệt lớn. Chính vì vậy một số khó khăn phát sinh trong quá trình dạy và học Tiếng Anh là không thể tránh khỏi.

Tóm lại, động cơ học Tiếng Anh của sinh viên là một trong những yếu tố quan trọng quyết định thành công hay thất bại của người học ngoại ngữ nói chung và Tiếng Anh nói riêng. Trong quá trình dạy học Tiếng Anh, giảng viên cần tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ học tập của người học. Việc làm này giúp giảng viên có những can thiệp, định hướng về mặt tinh thần kịp thời cho sinh viên cũng như điều chỉnh phương pháp, nội dung giảng dạy phù hợp nhằm tăng hứng thú học tập cho người học.

3. Kết quả nghiên cứu về động cơ học tiếng Anh của sinh viên tại Trường Cao đẳng Du lịch Huế

Để khảo sát động cơ học tiếng Anh của sinh viên tại Trường Cao đẳng Du lịch Huế nhằm tìm ra giải pháp góp phần nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh của nhà trường, nhóm tác giả đã lấy ý kiến thăm dò từ 160 sinh viên Cao đẳng năm 2 (Khóa XII) đến từ 16 lớp thuộc tất cả các ngành đào tạo khác nhau của trường.

3.1 Đánh giá của sinh viên về vai trò của Tiếng Anh trong nghề nghiệp tương lai

Số liệu của Hình 1 cho ta thấy 110 sinh viên nhận thức được Tiếng Anh "rất quan trọng" (68.75%) trong nghề nghiệp tương lai của họ; 30% sinh viên đồng ý rằng Tiếng Anh đóng vai trò quan trọng còn 1.25% sinh viên (2) cho rằng Tiếng Anh không quan trọng trong nghề nghiệp tương lai của bản thân. Như vậy, phần lớn sinh viên (98.75%) đã xác định được vai trò quan trọng của Tiếng Anh trong nghề nghiệp tương lai của mình.

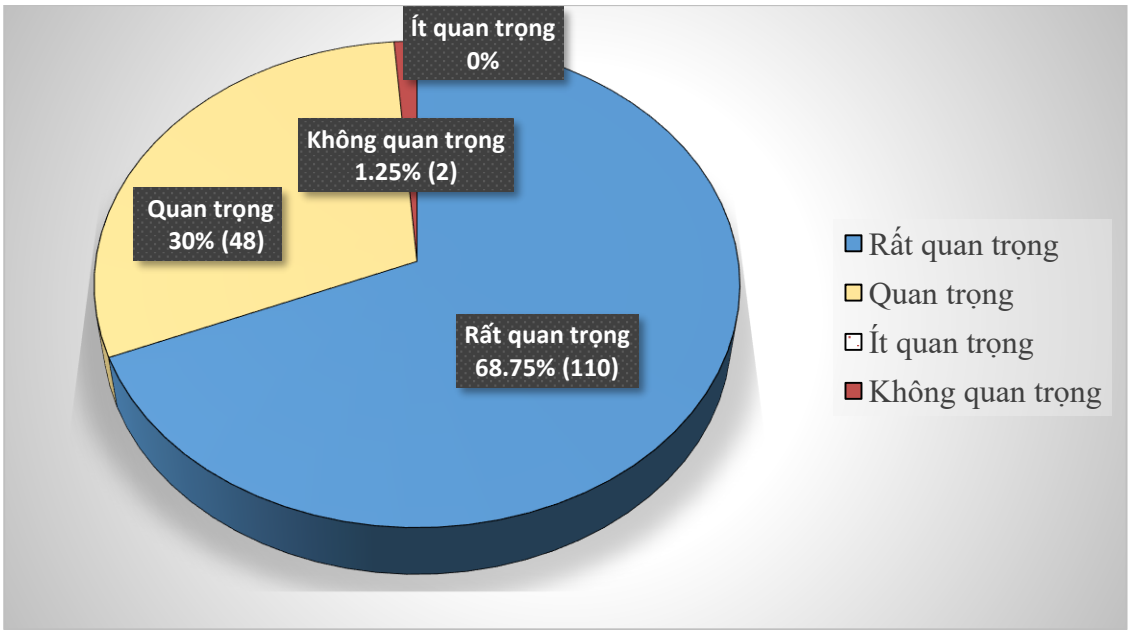

Hình 1. Ý kiến của sinh viên về vai trò Tiếng Anh trong nghề nghiệp tương lai

3.2 Khảo sát mục đích học Tiếng Anh của sinh viên

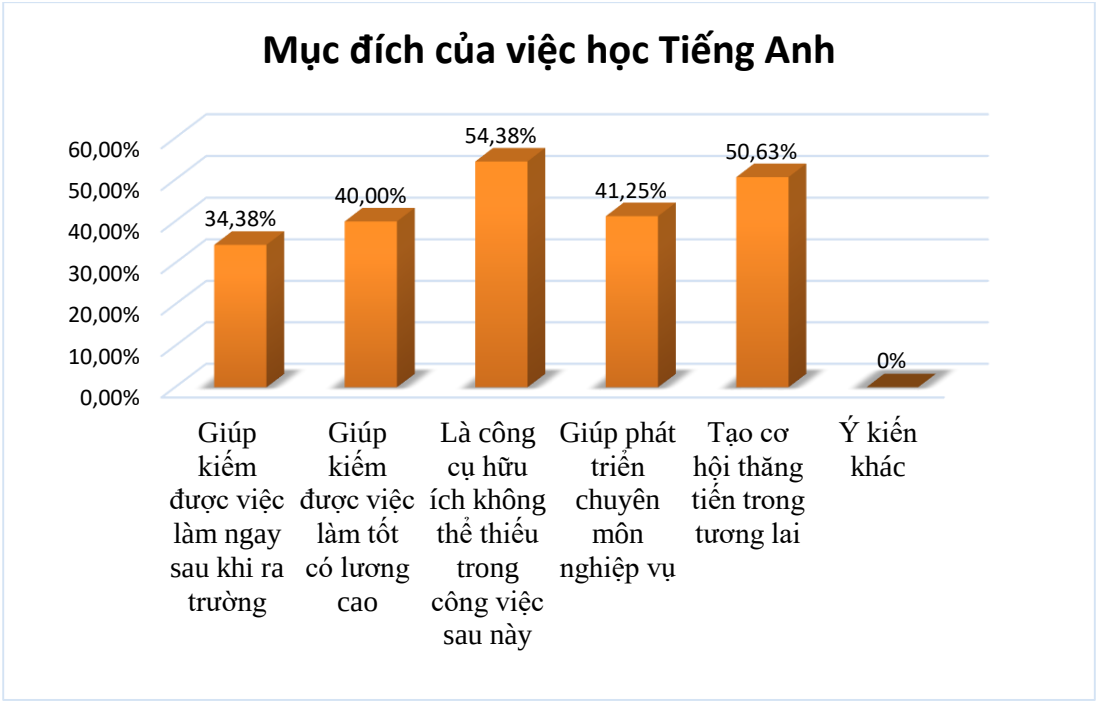

Hình 2. Ý kiến của sinh viên về mục đích học Tiếng Anh

Căn cứ vào số liệu của Hình 2, ta thấy Tiếng Anh "Là công cụ hữu ích không thể thiếu được trong công việc sau này" là lựa chọn nhiều nhất của sinh viên (54.38%); Tiếng Anh “tạo cơ hội thăng tiến trong tương lai" là lựa chọn số 2 của họ (50.63). Có 41.25% sinh viên lựa chọn mục đích đứng vị trí thứ 3 đó là Tiếng Anh "giúp phát triển

chuyên môn, nghiệp vụ"; Tiếng Anh "giúp kiếm được việc làm tốt có lương cao" là lựa chọn thứ 4 của sinh viên (40%); Tiếng Anh có thể "giúp kiếm được việc làm ngay sau khi ra trường" là lựa chọn cuối cùng của sinh viên với (34.38%). Như vậy, phần lớn sinh viên đã lựa mục đích học Tiếng Anh gắn liền với những mục tiêu lâu dài nhiều hơn những mục tiêu trước mắt trong nghề nghiệp tương lai của mình.

3.3 Đánh giá mức độ tự tin của sinh viên với môn Tiếng Anh

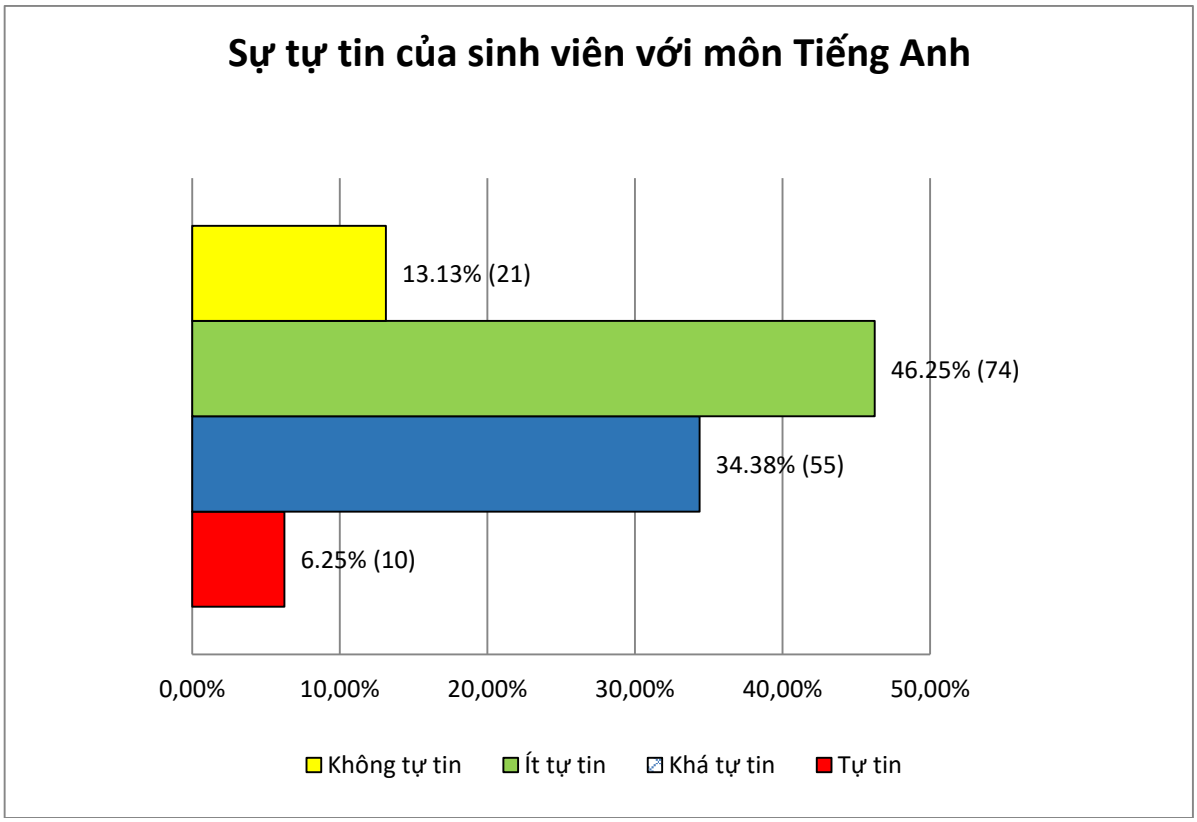

Hình 3. Sự tự tin của sinh viên với môn Tiếng Anh

Hình 3 cho thấy chỉ có 6.25% sinh viên trả lời là bản thân tự tin trong các giờ học Tiếng Anh, có 34.38% sinh viên (55) cho biết họ cảm thấy khá tự tin. Trái lại, có đến 74 sinh viên (46.25%) thừa nhận họ ít tự tin trong các giờ học Tiếng Anh và có 21 sinh viên (13.13%) trả lời là không tự tin.

Kết quả khảo sát này cho thấy việc thiếu tự tin của sinh viên trong các giờ học Tiếng Anh đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng học Tiếng Anh của sinh viên. Nếu khắc phục được sự thiếu tự tin sẽ giúp nâng cao chất lượng học Tiếng Anh của sinh viên và động cơ học Tiếng Anh của sinh viên sẽ cao hơn

3.4 Đánh giá tinh thần, thái độ học Tiếng Anh của sinh viên

Kết quả khảo sát ở bảng 2 cho ta thấy có 15% sinh viên cho biết họ học Tiếng Anh là để đối phó với thi cử, trong khi đó 13.75% sinh viên còn phân vân giữa việc học Tiếng Anh chỉ để đối phó với thi cử. 18.13% sinh viên thừa nhận rằng họ chưa quan tâm đúng mức đến môn học Tiếng Anh và 19.38% sinh viên còn đang phân vân liệu bản thân đã quan tâm đúng mức đến Tiếng Anh hay chưa. 9.38% sinh viên nói rằng họ không có hoặc là it có ý thức và khả năng tự học, tự rèn luyện môn học này, trong khi đó 16.25%

còn phân vân về ý thức và khả năng tự học, tự rèn luyện Tiếng Anh của bản thân. Có đến 68.13% sinh viên (109) xác nhận rằng họ có cố gắng học nhưng chưa đạt hiệu quả như mong muốn, có lẽ những sinh viên này đã gặp khó khăn về phương pháp học ngoại ngữ, hoặc chưa tìm được phương pháp học phù hợp với năng lực ngoại ngữ của bản thân. 13.76% sinh viên cho biết họ ít tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học và 14.38% sinh viên còn phân vân về mức độ tích cực của bản thân đối với việc tham gia các hoạt động trong giờ học. Có 17.50% sinh viên thừa nhận không hoặc ít khi đặt câu hỏi cho giáo viên mặc dù họ chưa hiểu bài học, trong khi đó có đến 26.88% sinh viên còn phân vân về mức độ tích cực của bản thân đối với việc đặt câu hỏi cho giáo viên khi chưa hiểu bài học.

Như vậy, vẫn tồn tại một số lượng không nhỏ sinh viên chưa thực sự nỗ lực trong học tập, còn xem việc học là để đối phó với thi cử và chưa quan tâm đúng mức đến môn học Tiếng Anh. Hơn nữa, đối tượng sinh viên này ít tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học cũng như đặt câu hỏi cho giáo viên khi chưa hiểu bài học. Như vậy, những đối tượng này cần có phương pháp học tập phù hợp để cải thiện chất lượng học Tiếng Anh của bản thân.

Bảng 2. Tinh thần, thái độ học Tiếng Anh của sinh viên

Nội dung / **Đánh giá**		Không đồng ý	Ít đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Học để đối phó với thi cử						
Ý kiến của sinh viên	Số lượng	88	26	22	22	2
	Tỷ lệ (%)	55.00	16.25	13.75	13.75	1.25
Quan tâm đúng mức đến môn học						
Ý kiến của sinh viên	Số lượng	5	24	31	76	24
	Tỷ lệ (%)	3.13	15.00	19.38	47.50	15.00
Có ý thức và khả năng tự học, tự rèn luyện						
Ý kiến của sinh viên	Số lượng	7	8	26	81	38
	Tỷ lệ (%)	4.38	5.00	16.25	50.63	23.75
Có cố gắng học nhưng chưa đạt hiệu quả						
Ý kiến của sinh viên	Số lượng	8	13	30	79	30
	Tỷ lệ (%)	5.00	8.13	18.75	49.38	18.75
Tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học						
Ý kiến của sinh viên	Số lượng	5	17	23	81	34
	Tỷ lệ (%)	3.13	10.63	14.38	50.63	21.25
Tích cực đặt câu hỏi cho giáo viên khi chưa hiểu bài học						
Ý kiến của sinh viên	Số lượng	10	18	43	59	30
	Tỷ lệ (%)	6.25	11.25	26.88	36.88	18.75

3.5 Đánh giá ý thức tự học Tiếng Anh của sinh viên

Bảng 3. Ý thức tự học Tiếng Anh của sinh viên

Nội dung / Đánh giá		Không bao giờ	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Luôn luôn
	Chuẩn bị bài mới trước khi đến lớp					
Ý kiến của sinh viên	Số lượng	5	18	79	42	17
	Tỷ lệ (%)	3.13	11.88	48.13	26.25	10.63
Làm bài tập giảng viên giao về nhà						
Ý kiến của sinh viên	Số lượng	3	14	35	66	42
	Tỷ lệ (%)	1.88	8.75	21.88	41.25	26.25
Tự tìm thêm bài tập để luyện tập						
Ý kiến của sinh viên	Số lượng	11	37	65	36	11
	Tỷ lệ (%)	6.88	23.13	40.63	22.50	6.88
Tự luyện tập Tiếng Anh ở những nơi ngoài lớp học						
Ý kiến của sinh viên	Số lượng	16	29	53	39	23
	Tỷ lệ (%)	10.00	18.13	33.13	24.38	14.38

Căn cứ số liệu khảo sát ở bảng 3, có trên 15% sinh viên thừa nhận họ không bao giờ hoặc hiếm khi chuẩn bị bài mới trước khi đến giờ học Tiếng Anh, 48.13% sinh viên thỉnh thoảng có chuẩn bị bài mới. 10.63% sinh viên cho biết họ hiếm khi thậm chí là không bao giờ làm bài tập giảng viên giao về nhà, trong khi đó 21.88% sinh viên thỉnh thoảng mới làm bài tập về nhà. Có đến hơn 30% sinh viên xác nhận họ không bao giờ hoặc hiếm khi tự tìm thêm bài tập để luyện tập, và 40.63% sinh viên nói rằng họ thỉnh thoảng mới tự tìm thêm bài tập để luyện tập. Khi được hỏi về việc tự luyện tập Tiếng Anh ở những nơi ngoài lớp học, 28.13% sinh viên trả lời hiếm khi hoặc không bao giờ họ làm điều này và 33.13% sinh viên thỉnh thoảng mới làm điều này.

Từ kết quả nghiên cứu cho thấy một số lượng không nhỏ sinh viên ý thức tự học, tự rèn luyện Tiếng Anh của bản thân chưa cao. Theo thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ban hành ngày 1/3/2017 quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, một tín chỉ được quy định tối thiểu bằng 15 giờ học lý thuyết và 30 giờ tự học, hoặc bằng 30 giờ thực hành thí nghiệm thảo luận và 15 giờ tự học. Như vậy, ở trình độ cao đẳng việc tự học, tự rèn luyện đối với sinh viên là bắt buộc. Điều này đòi hỏi mỗi sinh viên phải có ý thức và khả năng tự học, tự rèn luyện thật sự mới đảm bảo được chất lượng học của sinh viên. Để giúp sinh viên đạt được điều này, nhà trường cần phải tổ chức quá trình dạy học hợp lý, tăng cường giáo dục năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm và lòng yêu nghề cho sinh viên để giảm thiểu những khó khăn trong học tập và tạo cho sinh viên hứng thú, lòng quyết tâm trong học tập Tiếng Anh cũng như các môn học khác.

4. Một số giải pháp kích thích động cơ học Tiếng Anh của sinh viên trường Cao đẳng Du lịch Huế

Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn sinh viên Trường Cao đẳng Du lịch Huế đều thấy rõ Tiếng Anh có vai trò quan trọng như thế nào đối với nghề nghiệp của họ trong tương lai. Tuy nhiên, chỉ để nhận ra vai trò của Tiếng Anh và xác định mục đích học Tiếng Anh không thì chưa đủ mà sinh viên phải thật sự cảm thấy có hứng thú, tự tin, có phương pháp học phù hợp với năng lực của bản thân, có tinh thần thái độ đúng đắn trong việc học

Tiếng Anh cũng như bản thân phải có ý thức tự học tự rèn luyện Tiếng Anh để có thể sử dụng được tiếng Anh một cách hữu hiệu trong học tập và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ ở hiện tại cũng như tương lai. Từ kết quả động cơ học Tiếng Anh chưa cao của một số lượng không nhỏ sinh viên, nhiệm vụ của nhà trường là cần phải đa dạng hóa các hoạt động học nhằm tạo môi trường học tập thực tế để khuyến khích tính tích cực, chủ động trong việc sử dụng Tiếng Anh của sinh viên.

4.1 Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của Tiếng Anh cho sinh viên

Để giúp tất cả sinh viên của trường nhận thức được tầm quan trọng của việc học Tiếng Anh thì nhà trường cần nâng cao hơn nữa nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của Tiếng Anh cho sinh viên. Trong năm 2019, nhà trường đã ban hành Quyết định số 1021/QĐ-CĐDLH ngày 24/12/2019 về việc ban hành trình độ năng lực Tiếng Anh đối với người học tốt nghiệp các ngành, nghề đào tạo hệ chính quy trình độ Trung cấp và trình độ cao đẳng, đây là một trong những minh chứng quan trọng cho thấy nhà trường đã có động thái tích cực trong việc nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của Tiếng Anh và tăng động cơ học Tiếng Anh trong sinh viên. Để Quyết định số 1021/QĐ-CĐDLH ngày 24/12/2019 được áp dụng hiệu quả vào thực tiễn, nhà trường cần phải tuyên truyền, tổ chức các hoạt động định hướng cho sinh viên thông qua các buổi gặp mặt trao đổi nói chuyện về tầm quan trọng, ảnh hưởng của Tiếng Anh không chỉ trong quá trình học mà ngay từ tuần sinh hoạt công dân dành cho sinh viên năm nhất khi bước vào trường để sinh viên có những nhận thức đúng đắn và có kế hoạch học Tiếng Anh hợp lý trong thời gian ngồi trên ghế nhà trường để có thể đáp ứng được chuẩn đầu ra năng lực Tiếng Anh theo quy định. Bên cạnh đó, nhà trường cần mời các doanh nghiệp du lịch đến nói chuyện với sinh viên toàn trường. Thông qua các buổi nói chuyện này, sinh viên được trực tiếp nghe doanh nghiệp chia sẻ về những yêu cầu tuyển dụng đối với nguồn lao động, yêu cầu đối với Tiếng Anh, chênh lệch trong việc xếp lương giữa nhân viên giỏi Tiếng Anh và nhân viên viên kém Tiếng Anh. Từ đó sinh viên có nhận thức rõ ràng về tầm quan trọng của tiếng Anh đối với cơ hội công việc trong tương lai. Đồng thời, nhà trường cần tổ chức các buổi gặp gỡ giao lưu giữa sinh viên với các cựu sinh viên thành đạt đang công tác tại các doanh nghiệp có sử dụng Tiếng Anh. Họ chính là những tấm gương sáng cụ thể cho sinh viên noi theo, những chia sẻ của họ về việc học tập như thế nào, luyện tập Tiếng Anh ra sao để có được thành công như ngày hôm nay sẽ tạo động lực rất lớn đối với nhận thức của sinh viên về việc học Tiếng Anh của bản thân.

Đồng hành cùng nhà trường trong việc nâng cao nhận thức cho sinh viên về tầm quan trọng của Tiếng Anh, mỗi giảng viên cần làm cho sinh viên thấy rõ tác dụng của Tiếng Anh trong thời đại mới, và những lợi ích trực tiếp đối với sinh viên. Ví dụ, khi giỏi tiếng Anh sinh viên có thể xem phim, nghe nhạc, đọc báo bằng tiếng Anh, có thể tra cứu các tài liệu quốc tế, … Đặc biệt trong tương lai, vốn tiếng Anh tốt là điều kiện thuận lợi để các em dễ dàng tìm được một công việc tốt khi tốt nghiệp ra trường. Tất cả thông tin này có thể được giảng viên trao đổi rõ ràng với sinh viên ngay ở những buổi học đầu tiên, và trong suốt quá trình giảng dạy.

4.2 Nâng cao tự tin và tinh thần thái độ tích cực cho sinh viên trong việc học Tiếng Anh

Số liệu phân tích cho thấy phần lớn sinh viên ít tự tin hoặc không tự tin trong các giờ học Tiếng Anh. Chính sự thiếu tự tin trong các giờ học Tiếng Anh đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học Tiếng Anh của sinh viên. Bên cạnh đó, kết quả khảo sát cũng chỉ ra một số sinh viên còn mang tư tưởng học để đối phó với thi cử, chưa quan tâm đúng

mức đến môn học hoặc có cố gắng học nhưng chưa đạt hiệu quả. Để giúp tất cả sinh viên của trường khắc phục những tồn tại này, một số giải pháp được đề xuất như sau:

- Xây dựng môi trường thân thiện giữa người dạy và người học: Giảng viên cần có thái độ cởi mở, thân thiện với người học, để khoảng cách giữa người dạy và người học được rút ngắn lại. Hình thức tổ chức dạy học hấp dẫn cùng với một bầu không khí thân thiện dễ chịu trong giờ học sẽ tạo ra sự hứng thú cho cả người dạy và người học. Một số biện pháp cụ thể để giúp giảng viên tạo hứng thú cho sinh viên như: nhớ tên, nhớ mặt sinh viên, sử dụng tên sinh viên khi gọi sinh viên phát biểu; khen ngợi động viên khuyến khích và cho điểm tốt đối với sinh viên học tốt Tiếng Anh; nắm rõ mức độ tiếp thu của từng sinh viên; phân loại đối tượng sinh viên để có sự bố trí chỗ ngồi cũng như bố trí làm cặp, làm nhóm phù hợp. Ngoài ra, giảng viên cần có khả năng giữ bình tĩnh, biết tự kiềm chế cảm xúc và có kỹ năng sư phạm mỗi khi sinh viên nói chuyện, gây mất trật tự trong lớp học, hỏi khó giảng viên hoặc đưa giảng viên vào thế khó xử trong một số tình huống cụ thể; có khả năng đồng cảm với sinh viên khi sinh viên chia sẻ thông tin tiêu cực cũng như tích cực với giảng viên; có khả năng làm việc kiên nhẫn như giảng lại bài cho sinh viên khi sinh viên nêu câu hỏi hoặc chưa hiểu bài, có khả năng biết tổ chức quá trình dạy học một cách nhẹ nhàng tự nhiên không gây căng thẳng cho sinh viên.

- Khuyến khích học tập theo nhóm và tăng cường thảo luận: Học theo nhóm là hình thức học tập có sự hợp tác của nhiều thành viên trong lớp nhằm giải quyết những nhiệm vụ học tập chung. Khi làm việc cùng với những người khác hoặc trong một nhóm sẽ hứng thú hơn và tăng thêm cơ hội học tập được lẫn nhau. Nếu được tổ chức một cách khoa học, học theo nhóm sẽ giúp phát huy tính tích cực, sáng tạo, năng lực, sở trường, tinh thần và kỹ năng hợp tác của mỗi thành viên trong nhóm. Trong giờ học tiếng Anh, làm việc theo nhóm tạo nên một môi trường giao tiếp tự nhiên, thuận lợi, đó là hoạt động giao tiếp nhằm trao đổi, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm lẫn nhau giữa các sinh viên. Vì vậy, trong quá trình giảng dạy, giảng viên có thể đưa ra nhiều tình huống ngôn ngữ hoặc câu hỏi thảo luận, yêu cầu người học làm việc theo nhóm để giải quyết các tình huống hoặc trả lời các câu hỏi được đưa ra. Đây là hoạt động rất hữu ích, bởi sinh viên vừa có thể giúp đỡ nhau trong vấn đề sử dụng ngôn ngữ, vừa có thể học hỏi kiến thức lẫn nhau thông qua việc trao đổi, thảo luận.

- Đổi mới phương pháp dạy học và môi trường học tập theo hướng phát huy tính tích cực năng động, sáng tạo của người học: Phương pháp giảng dạy dễ hiểu, lôi cuốn, sáng tạo sẽ luôn là những yếu tố tích cực tác động đến thái độ học tập của người học. Trong quá trình giảng bài, người dạy cần tăng cường đặt câu hỏi và khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi để tạo sự tập trung, chú ý và khơi gợi hứng thú muốn tìm hiểu, muốn làm rõ nội dung kiến thức. Ngoài ra, giảng viên cần tập trung vào các kỹ năng giao tiếp tổng hợp, đa dạng, tạo cho sinh viên cảm nhận về một phương pháp học tập tiếng Anh mới, năng động hơn, sáng tạo hơn. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động trò chơi, giao tiếp thường xuyên bằng tiếng Anh, làm việc theo nhóm, theo từng cặp đôi. Các chủ đề hoặc các vấn đề xử lý tình huống liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ nên được giảng viên cung cấp và cho sinh viên luyện tập. Bên cạnh đó, đối với môn học Tiếng Anh chuyên ngành thay vì cho sinh viên luyện tập đóng vai xử lý tình huống tại lớp học thông thường, giảng viên có thể tạo điều kiện cho sinh viên luyện tập đóng vai tại các phòng thực hành nghiệp vụ. Nếu được luyện tập tại phòng học thực hành với đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ, tài liệu thì sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ

năng nghiệp vụ song song với việc luyện tập giao tiếp bằng tiếng Anh. Ngoài ra, giảng viên cần tạo điều kiện cho sinh viên có cơ hội đến tham quan thực tế tại Villa Huế và các khách sạn, khu nghỉ dưỡng 4-5 sao khi học các bài học về các trang thiết bị và dịch vụ trong khách sạn. Việc trải nghiệm thực tế như vậy sẽ giúp sinh viên cảm thấy hứng thú và tiếp thu bài học hiệu quả hơn.

- Sử dụng và quản lý hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, công nghệ thông tin hiện đại trong hoạt động dạy học: Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại là một trong những nhân tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng dạy học nói chung và ngoại ngữ nói riêng. Để tạo hứng thú cho người học, giảng viên cần phải biết vận dụng ưu điểm về cơ sở vật chất của trường đang có hiện nay và áp dụng công nghệ thông tin vào việc xây dựng bài giảng sinh động gắn với thực tế. Hệ thống wifi tại các phòng học cần được trang bị để giúp giảng viên và sinh viên có thể khai thác các học liệu trực tuyến phục vụ cho công tác dạy và học Tiếng Anh tại trường. Để quản lý hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nhà trường cần có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ và cung cấp số điện thoại của bộ phận kỹ thuật tại các phòng học để giảng viên dễ dàng liên hệ khi có sự cố về kỹ thuật.

4.3 Nâng cao hiệu quả ý thức tự học Tiếng Anh của sinh viên

Để nâng cao hiệu quả tự học tiếng Anh, phát huy tinh thần chủ động sáng tạo trong việc học tập của sinh viên Trường Cao đẳng du lịch Huế một số giải pháp được hướng đến như sau:

- Sinh viên được yêu cầu phải nghiên cứu giáo trình để chuẩn bị bài mới trước khi vào tiết học của bài đó. Thông báo này được giảng viên quy định vào buổi đầu tiên của môn học và được nhắc lại vào giờ cuối mỗi buổi học. Đây phải được xem là một nhiệm vụ bắt buộc đối với sinh viên. Để kiểm tra sinh viên có chuẩn bị bài mới hay không, giảng viên có thể sử dụng những câu hỏi nhanh đầu giờ và cho điểm tốt để khích lệ sinh viên.

- Duy trì việc giao bài tập về nhà cho sinh viên vào cuối mỗi buổi học và tiến hành kiểm tra yêu cầu sinh viên nộp kết quả bài tập của sinh viên vào buổi học tiếp theo. Cần có quy định điểm thưởng dành cho các sinh viên hoàn thành tốt bài tập giảng viên giao về nhà và điểm phạt dành cho các sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ. Bên cạnh các bài tập về nhà cần thực hiện trong giáo trình và sách bài tập, một số bài tập nhóm về nhà cần phải phát huy được tinh thần chủ động sáng tạo của sinh viên như: cho sinh viên xây dựng kịch bản các tình huống xử lý nghiệp vụ bằng Tiếng Anh, giao các chủ đề thuyết trình, thuyết minh, phỏng vấn khách du lịch nước ngoài và yêu cầu sinh viên quay video khi thực hiện. Các bài tập làm nhóm và cá nhân có quay video cần được chấm điểm kiểm tra thường xuyên.

- Giảng viên cần khuyến khích sinh viên tự tìm thêm bài tập để luyện tập thông qua việc sử dụng hồ sơ học tập. Các bài tập sinh viên tự tìm thêm cần được lưu trong hồ sơ học tập và giảng viên chấm điểm hồ sơ học học tập này để đánh giá quá trình học của sinh viên bằng cột điểm kiểm tra thường xuyên. Mỗi sinh viên cần thực hiện ít nhất 1 giờ tự học tại thư viện trường mỗi tuần và nhà trường cần cài đặt chương trình theo dõi quá trình ra vào thư viện của sinh viên. Ngoài ra, giảng viên có thể tư vấn cho sinh viên nhiều chương trình học tiếng Anh hay trò chơi giúp học Tiếng Anh trên nền tảng máy tính/ điện thoại thông minh giúp việc tự học trở nên phong phú, đa dạng và thú vị hơn dạng bài tập in trên giấy truyền thống.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa giúp sinh viên tự luyện tập Tiếng Anh ở những nơi ngoài lớp học: Các hoạt động ngoại khóa liên quan đến các cuộc thi Tiếng Anh như cuộc thi “Got talent-Tìm kiếm tài năng”, “Rung chuông vàng”, hay cuộc thi “Hùng biện Tiếng Anh” cần được duy trì tổ

chức thường xuyên, định kỳ. Sự phối hợp hiệu quả giữa Khoa Ngoại ngữ và Đoàn thanh niên sẽ giúp cho công tác tổ chức được bài bản và phổ biến đến tất cả sinh viên. Đây là những sân chơi lành mạnh bổ ích, tạo môi thường thuận tiện cho sinh viên giao lưu học hỏi sử dụng Tiếng, nâng cao tinh thần làm việc tập thể, và tránh xa các tệ nạn xã hội. Tổ chức và thúc đẩy câu lạc bộ tiếng Anh vận hành trở lại với sự điều hành trực tiếp của Hội sinh viên có sự hỗ trợ của Đoàn thanh niên cũng như hỗ trợ chuyên môn của Khoa Ngoại ngữ. Để tránh việc tan rã câu lạc bộ và thu hút được số lượng lớn sinh viên tham gia, ngoài việc ban chủ nhiệm câu lạc bộ phải có kế hoạch và nội dung sinh hoạt thú vị bổ ích gây hứng thú cho sinh viên, nhà trường nên đưa ra quy định mỗi sinh viên cần có giấy xác nhận tham gia một câu lạc bộ của trường như là tiêu chí bắt buộc để xét điểm rèn luyện cho sinh viên cuối kỳ, xét học bổng cũng như đủ điều kiện để xét thi tốt nghiệp. Trong tương lai khi đại dịch Covid đã được kiểm soát, nhà trường có thể tiếp nhận các đoàn sinh viên quốc tế như Singapore, Thái Lan đến giao lưu trao đổi học tập văn hóa với sinh viên của trường để tạo cơ hội cho sinh viên giao tiếp Tiếng Anh.

III. KẾT LUẬN

Tóm lại, một trong những yếu tố quan trọng quyết định thành công hay thất bại của người học Tiếng Anh đó chính là động cơ học Tiếng Anh của họ. Với mục đích nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh tại trường Cao đẳng Du lịch Huế, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát động cơ học tiếng Anh trong sinh viên với 160 phiếu điều tra dành cho sinh viên năm thứ 2- Cao đẳng khóa XII với tất cả các ngành đang được đào tạo tại trường. Thông qua kết quả điều tra cho thấy phần lớn sinh viên trường Cao đẳng Du lịch Huế đều nhận thấy tầm quan trọng của Tiếng Anh trong nghề nghiệp tương lai của mình. Mục đích học Tiếng Anh của sinh viên khá đa dạng, trong đó mục đích xem Tiếng Anh là công cụ hữu ích không thể thiếu được trong công việc sau này được nhiều sinh viên lựa chọn nhất. Tuy nhiên, mức độ tự tin trong các giờ học Tiếng Anh của sinh viên lại thấp. Sự thiếu tự tin của sinh viên trong các giờ học Tiếng Anh đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng học Tiếng Anh của sinh viên. Kết quả khảo sát về tinh thần, thái độ học Tiếng Anh của sinh viên cho thấy vẫn tồn tại một lượng không nhỏ sinh viên xem tiếng Anh như một môn học và chỉ đối phó với các kì thi chứ không thực sự đầu tư nhiều thời gian và công sức để rèn luyện kỹ năng quan trọng này nhằm giúp ích cho công việc tương lai của sinh viên. Một số khác được ghi nhận là đã có cố gắng học nhưng chưa đạt hiệu quả như mong muốn có lẽ họ đã gặp khó khăn về phương pháp học ngoại ngữ, hoặc chưa tìm được phương pháp học phù hợp với năng lực ngoại ngữ của bản thân. Một số sinh viên ít tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học và không hoặc ít khi đặt câu hỏi cho giảng viên mặc dù họ chưa hiểu bài học. Số liệu điều tra về ý thức tự học Tiếng Anh của sinh viên cho biết một số sinh viên không bao giờ hoặc hiếm khi chuẩn bị bài mới trước khi đến giờ học Tiếng Anh , hiếm khi thậm chí là không bao giờ làm bài tập giảng viên giao về nhà. Hơn 1/3 số sinh viên không bao giờ hoặc hiếm khi tự tìm thêm bài tập để luyện tập, gần 1/3 sinh viên hiếm khi hoặc không bao giờ tự luyện tập Tiếng Anh ở những nơi ngoài lớp học. Từ kết quả nghiên cứu về động cơ học Tiếng Anh của sinh viên, một số giải pháp đã được đề xuất nhằm mục đích định hướng về mặt tinh thần kịp thời cho sinh viên, điều chỉnh phương pháp, nội dung giảng dạy phù hợp nhằm tăng hứng thú học tập cho người học, nâng cao mức độ tự tin và ý thức tự học Tiếng Anh cho sinh viên để nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh của giảng viên và sinh viên trường Cao đẳng du lịch Huế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu bằng Tiếng Anh:

Dornyei, Z. & Skehan, P. (2003). *Individual differences in second language learning.* In C.J. Doughty and M H. Long (Eds), The handbook of second language acquisition Oxford Blackwell, (589-630).

Nguyen. T.T (2018). *Some solutions to enhance the quality of teaching and learning English at University of Transport Technology***,** Thai Nguyen Campus. Thai Nguyen University Journal of Science and Techonology, 179, (55-60).

Pintrich, P & Strunk, D (2002). Motivation in education: Theory, research, and application (2nd.ed). New Jersey: Merrill Prentice Hall.

William, M & Burden, R (1997). *Psychology for language teachers: A social contructivist approach*. Cambridge: Cambridge University Press.

Tài liệu bằng Tiếng Việt:

Thông tư 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20/4/2017 quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng.

Thông tư 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/1/2019 quy định cụ thể về chương trình học môn Tiếng Anh trong các trường Trung cấp, Cao đẳng**.**

Quyết định số 1021/ QĐ-CĐDLH ngày 24 tháng 12 năm 2019 quy định về việc ban hành năng lực tiếng Anh đối với người tốt nghiệp các ngành, nghề đào tạo hệ chính quy trình độ Trung cấp và trình độ Cao đẳng của trường Cao đẳng Du lịch Huế.

Hà Thanh Hưng (2004), Khảo sát thực trạng dạy và học Tiếng Anh tại Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh để tìm ra giải pháp quản lý hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của trường. Luận văn thạc sĩ Giáo dục học. Trường Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Hoàng Văn Vân (2008). Những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo Tiếng Anh không chuyên ở Đại học Quốc gia Hà Nội, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Ngoại ngữ 24 (2008), 22-37.

Nguyễn Công Như (2019). Khảo sát thực trạng học tập và sử dụng Ngoại ngữ Chuyên ngành của sinh viên Khoa Du lịch –Đại học Huế. Đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên. Khoa du lịch-Đại Học Huế

Nguyễn Thanh Dung (2013). Các yếu tố ảnh hưởng tới động cơ học Tiếng Anh của sinh viên nghệ thuật. Tạp chí Ngôn ngữ & Đời sống số 5 (211).

Nguyễn Thị Kim Cúc & Bùi Nguyên Tuân (2016). Thực trạng về tổ chức dạy và học Tiếng Anh tại trường Đại học Xây dựng Miền Trung – Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, Thông báo Khoa học và Công nghệ, 3, 83-88.

Trần Thị Ngọc Hoa (2015). *Năng lực Tiếng Anh- Điều kiện tiên quyết đối với nguồn nhân lực Việt Nam để hội nhập cộng đồng kinh tế ASEAN-AEC*. Kỷ yếu hội thảo khoa học Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trường Cao đẳng trong điều kiện hội nhập cộng đồng kinh tế ASEAN-AEC, 15-19.

Từ nguồn Internet:

Dương Thị Lan (2018). Một số giải pháp nhằm tạo sự hứng thú học tập tiếng anh không chuyên của sinh viên ở bậc đại học, cao đẳng hiện nay. Tạp chí Dạy và Học ngày nay. https://dbacgiang.edu.vn/3cms/?cmd=130&art=1548214574492&cat=1391818265673 Truy cập vào ngày 18/10/2020

Trần Lê Viết Chung (2018). Nâng cao hiệu quả tự học tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học CSND. Tạp chí KHGD CSND số T6.

http://pup.edu.vn/index.php/news/Nghien-cuu-Trao-doi/Nang-cao-hieu-qua-tu-hoc-tieng-Anh-cua-sinh-vien-Truong-Dai-hoc-CSND-1666.html. Truy cập vào ngày 20/10/202